**VIẾT ĐOẠN VĂN GHI LẠI CẢM NGHĨ VỀ MỘT BÀI THƠ TỰ DO**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **A. KHỞI ĐỘNG** | |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ**  - GV đặt câu hỏi gợi dẫn cho HS: *Trong bài 1 (****NHỮNG GƯƠNG MẶT THÂN YÊU*** *), chúng ta đã học những bài thơ nào? Em thích bài nào nhất, vì sao?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ để trả lời câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV mời 2 – 3 HS trả lời câu hỏi trước lớp.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt và dẫn dắt vào bài học |  |
| **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** | |
| **Hoạt động 1: Tìm hiểu tri thức về kiểu văn bản**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK, yêu cầu HS thảo luận, điền vào phiếu học tập về đặc điểm đoạn văn ghi lại cảm xúc về bài thơ tự do   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | **Hình thức** | **Nội dung** | | *Đặc điểm* |  |  |   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe GV yêu cầu, đọc kiến thức trong SGK và hoàn thành phiếu học tập.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV mời 3 HS trình bày bài làm của mình trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thứ. | **I. Tìm hiểu chung**  **1. Đặc điểm**  **-** Đoặn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do là đoạn văn thể hiện cảm xúc, suy nghĩ của người đọc về một bài thơ tự do (thể thơ mà người viết không bị rằng buộc vào các quy tắc về số câu, số chữ, số dòng, cách gieo vần,…khi sáng tác).  **2. Nội dung**  - Biểu đạt một nội dung tương đối trọn vẹn, gồm nhiều câu được liên kết với nhau, bắt đầu bằng chữ viết hoa lùi vào đầu dòng và kết thúc bằng dấu câu dùng để ngắt đoạn.  - Trình bày cảm xúc của người viết về một bài thơ tự do  - Sử dụng ngôi thứ nhất để chia sẻ cảm xúc.  - Cấu trúc gồm ba phần:  + Mở đoạn: giới thiệu nhan đề, tác giả và cảm nghĩ chung của người viết về bài thơ bằng một câu (câu chủ đề)  + Thân đoạn: trình bày cảm xúc của bản thân về nội dung và nghệ thuật của bài thơ; làm rõ cảm xúc, suy nghĩ bằng những hình ảnh, từ ngữ được trích từ bài thơ  + Kết đoạn: khẳng định lại cảm xúc về bài thơ và ý nghĩa của nó đối với bản thân |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động 2: Phân tích kiểu văn bản**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS quan sát đoạn văn  - GV mời 2 HS đọc đoạn văn trước lớp, mỗi HS đọc 1 lần, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV chia lớp thành 5 nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận để trả lời câu hỏi liên quan đến đoạn văn mẫu ghi lại cảm xúc về bài thơ Lời con   * *Xác định nội dung câu chủ đề, câu kết đoạn của đoạn văn.* * *Tóm tắt phần thân đoạn* * *Tác giả dùng ngôi thứ mấy để chia sẻ cảm nghĩ? Cảm xúc và suy nghĩ được thể hiện như thế nào trong bài viết?* * *Tác giả đã sử dụng những bằng chứng nào trong bài thơ để làm rõ cảm nghĩ của mình?*   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS đọc đoạn văn và thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức. | **II. Phân tích kiểu văn bản**  **Câu 1 (trang 25 sgk Ngữ văn lớp 8 Tập 1):**Xác định nội dung câu chủ đề, câu kết đoạn của đoạn văn.  **Trả lời:**  - Nội dung câu chủ đề của đoạn văn: “Bài thơ Lời con của Phan Thị Thanh Nhàn đã đưa tôi về thế giới tuổi thơ hồn nhiên, đồng thời khiến tôi ngạc nhiên, thích thú vì những phát hiện tinh tế của nhà thơ về trẻ con.”  → Giới thiệu nội dung chính của bài thơ Lời con của Phan Thị Thanh Nhàn.  - Câu kết đoạn của đoạn văn: “Tôi thầm cảm ơn nhà thơ đã giúp tôi thấm thía một điều thiêng liêng, đối với cha mẹ, con cái luôn là món quà tuyệt vời nhất”.  → Rút ra bài học và ý nghĩa thiêng liêng về tình yêu thương gia đình.  **Câu 2 (trang 25 sgk Ngữ văn lớp 8 Tập 1):**Tóm tắt phần thân đoạn.  **Trả lời:**  Thế giới hiện lên tươi đẹp, ngộ nghĩnh và hồn nhiên qua đôi mắt ngây thơ của con nhỏ, đã trở thành mạch nguồn trong lành, dạt dào gợi nhiều cảm xúc để tiếng thơ của mẹ cất thành lời.  **Câu 3 (trang 25 sgk Ngữ văn lớp 8 Tập 1):**Tác giả dùng ngôi thứ mấy để chia sẻ cảm nghĩ? Cảm xúc và suy nghĩ được thể hiện như thế nào trong bài viết?  **Trả lời:**  - Tác giả đã dùng ngôi thứ nhất để chia sẻ cảm nghĩ.  - Cảm xúc và suy nghĩ được thể hiện trong bài viết: Cảm xúc ngạc nhiên, thích thú trước những suy nghĩ ngây ngô, hồn nhiên của con trẻ. Cùng những suy nghĩ nhẹ nhàng, sâu lắng trước tình cảm của người mẹ.  **Câu 4 (trang 25 sgk Ngữ văn lớp 8 Tập 1):**Tác giả đã sử dụng những bằng chứng nào trong bài thơ để làm rõ cảm nghĩ của mình?  **Trả lời:**  Những bằng chứng trong bài thơ để làm rõ cảm nghĩ của mình là:  - Chỉ có thể qua đôi mắt trẻ thơ, thế giới mới hiện lên trong veo, ngộ nghĩnh và thú vị đến thế: “cô-ti-vi”, “cái cây là con cô gió”, “ngâm thơ vào nước”…  - Người mẹ muốn làm thơ nhưng cảm xúc chưa nảy sinh, câu chữ “cằn khô”. Đúng lúc này, những lời nói ngây thơ hằng ngày của con vang lên trong tâm trí mẹ khiến cảm xúc tuôn trào.  **Câu 5 (trang 25 sgk Ngữ văn lớp 8 Tập 1):**Tìm các phép liên kết được sử dụng trong đoạn văn.  **Trả lời:**  Các phép liên kết được sử dụng trong đoạn văn là:  - Phép lặp từ ngữ “bài thơ”, “mẹ”, “con”.  - Phép lặp cú pháp. Bài thơ Lời con của Phan Thị Thanh Nhàn đã đưa tôi về thế giới tuổi thơ hồn nhiên, đồng thời khiến tôi ngạc nhiên, thích thú vì những phát hiện tinh tế của nhà thơ về trẻ con. Chỉ có thể qua đôi mắt trẻ thơ, thế giới mới hiện lên trong veo, ngộ nghĩnh và thú vị đến thế: “cô-ti-vi”, “cái cây là con cô gió”, “ngâm thơ vào nước”…” |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động 3: Viết theo quy trình**  **Nhiệm vụ 1:**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ**  - GV hướng dẫn HS chuẩn bị trước khi viết và tìm ý, lập dàn ý: *Trước khi viết, em hãy xác định:*  *+ Mục đích bài viết này là gì?*  *+ Người đọc bài này có thể là ai?*  *+ Với mục đích và người đọc đó, em sẽ lựa chọn nội dung và cách viết như thế nào?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS lắng nghe GV đặt câu hỏi, suy nghĩ để trả lời.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV mời 3 HS trả lời trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, chốt:  + Mục đích của bài viết: trình bày cảm xúc về một bài thơ tự do  + Người đọc: thầy cô giáo, bạn bè, những người yêu văn chương.  => Với mục đích và người đọc đó, chúng ta có thể lựa chọn nội dung và cách viết theo cách tổng phân hợp, phân tích nội dung, sau đó là nghệ thuật của bài thơ.  **Nhiệm vụ 2:**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ**  - GV mời 2 HS đọc ***Bước 2: Tìm ý, lập dàn ý*** trong SGK (1 bạn đọc phần Tìm ý, 1 bạn đọc phần lập dàn ý).  - GV phát phiếu học tập cho HS, yêu cầu HS lập dàn ý, sau đó trao đổi với bạn bên cạnh để góp ý cho nhau.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS đọc thông tin về ***Bước 2: Tìm ý, lập dàn ý*** trong SGK, sau đó lập ý và trao đổi với bạn.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV mời hai cặp HS đứng lên trình bày dàn ý của nhóm mình sau khi đã thống nhất, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức.  **Nhiệm vụ 3:**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS viết bài. GV nhắc HS: *Cần bám vào dàn ý đồng thời nhìn vào yêu cầu đối với đoạn văn để đảm bảo được yêu cầu.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS lắng nghe yêu cầu của GV, sau đó viết bài.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV yêu cầu mỗi HS tự đọc lại bài của mình và dùng bảng kiểm để tự điều chỉnh đoạn văn.  - GV yêu cầu HS đổi vở với bài của bạn để góp ý cho nhau dựa trên bảng kiểm.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, chốt một vài bài văn hay. | **III. Viết theo quy trình**  - Bước 1: Chuẩn bị trước khi viết (Xác định đề tài, mục đích, thu thập tư liệu).  - Bước 2: Tìm ý, lập dàn ý  + Mở đoạn: giới thiệu nhan đề, tên tác giả, nêu cảm nghĩ chung về bài thơ  + Thân đoạn: Nêu các ý thể hiện cảm xúc và suy nghĩ về toàn bộ bài thơ hoặc một vài nét độc đáo của bài thơ.  + Kết đoạn: Khẳng định lại cảm nghĩ về bài thơ và ý nghĩa của nó đối với bản thân  - Bước 3: Viết đoạn  - Bước 4: Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. |
| **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** | |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS nhắc lại yêu cầu đối với đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ tự do  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS lắng nghe, suy nghĩ và đọc lại SGK để chuẩn bị trả lời.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV mời 1 – 2 HS trả lời câu hỏi trước lớp.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức. |  |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** | |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS về nhà viết một đoạn văn khác ghi lại cảm xúc về một bài thơ tự do  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS lắng nghe yêu cầu của GV, về nhà thực hiện.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV nhắc HS sẽ thu bài và chữa bài vào tiết sau.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét việc học tập của cả lớp trong tiết học |  |

**Bảng kiểm đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ tự do**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| Mở đoạn | Mở đoạn bằng chữ viết hoa lùi vào đầu dòng |  |  |
| Dùng ngôi thứ nhất để trình bày cảm xúc về bài thơ |  |  |
| Có câu chủ đề nêu tên bài thơ, tên tác giả và cảm xúc khái quát về bài thơ. |  |  |
| Thân đoạn | Trình bày cảm xúc về bài thơ theo trình tự hợp lí. |  |  |
| Làm rõ cảm xúc bằng những hình ảnh, từ ngữ được trích từ bài thơ. |  |  |
| Kết đoạn | Khẳng định lại cảm xúc và ý nghĩa của bài thơ đối với bản thân. |  |  |
| Dùng dấu câu để kết thúc đoạn văn |  |  |
| Diễn đạt | Sử dụng một vài phép liên kết phù hợp |  |  |
| Viết đúng chính tả, ngữ pháp |  |  |
| Dùng từ phù hợp |  |  |